

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
TỈNH BẮC NINH**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 33/2017/HSPT

Ngày: 18/8/2017

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH BẮC NINH**

Với thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Ngọc Tuấn.

Các thẩm phán: Bà Nghiêm Thị Lượng.

Ông Ngô Xuân Ninh.

Những người tiến hành tố tụng khác tại phiên tòa:

Thư ký phiên tòa: Ông Đinh Văn Khuyến - Thư ký TAND tỉnh Bắc Ninh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bắc Ninh tham gia phiên tòa: Bà Chu Nguyệt Ánh - Kiểm sát viên.

Hôm nay, ngày 18 tháng 8 năm 2017, tại trụ sở Toà án nhân dân tỉnh Bắc Ninh tiến hành xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số 74/2017/HSPT ngày 30 tháng 6 năm 2017 đối với bị cáo Mai Trọng Q do có kháng cáo của bị cáo Q đối với bản án hình sự sơ thẩm số 103/2017/HSST ngày 16/5/2017 của Toà án nhân dân huyện Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh.

**** Bị cáo có kháng cáo:***

Mai Trọng Q, sinh năm 1958; HKTT: Thôn G, xã Đ, huyện Q, tỉnh Bắc Ninh; trình độ học vấn: 07/10; nghề nghiệp: làm ruộng; con ông Mai Trọng H (đã chết) và bà Trịnh Thị S; vợ là Nguyễn Thị H, sinh năm 1960 và 04 con, lớn nhất sinh năm 1981, nhỏ nhất sinh năm 1992; tiền án, tiền sự: không.

Nhân thân: Tại bản án số 36/2006/HSST ngày 22/6/2006 của Tòa án nhân dân huyện Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh xử phạt 48 tháng tù về các tội “Mua bán trái phép chất ma túy” và “Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy”

Bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 05/01/2017; có mặt.

Trong vụ án này còn có bị cáo không kháng cáo nhưng được Tòa án cấp phúc thẩm xem xét như sau:

Họ và tên: Nguyễn Quốc T, sinh năm 1983; HKTT: Thôn G, xã Đ, huyện Q, tỉnh Bắc Ninh; trình độ học vấn: 4/12; nghề nghiệp: lao động tự do; con ông Nguyễn Quyết T và bà Nguyễn Thị H; có vợ là Nguyễn Thị N và 02 con, lớn nhất sinh năm 2003, nhỏ sinh năm 2012; tiền án: tại bản án số 57/2013/HSST ngày 22/4/2013 của TAND huyện Quế Võ xử phạt 12 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản, bản án số 125/2014/HSST ngày 09/9/2014 của TAND huyện Quế Võ xử phạt 06 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản; tiền sự: không; nhân thân: Ngày 19/3/2009 Chủ tịch UBND huyện Quế Võ ra quyết định đưa đi cai nghiện bắt buộc tại Trung tâm giáo dục hướng thiện tỉnh Bắc Ninh 24 tháng (không triệu tập).

Ngoài ra còn có các bị cáo Nguyễn Quốc T1, Hoàng Văn Q, Hoàng Đức T, Nguyễn Văn M, Nguyễn Văn D (tức T) do không có kháng cáo, không liên quan đến kháng cáo nên Tòa án không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bắc Ninh và bản án hình sự sơ thẩm của Tòa án nhân dân huyện Quế Võ thì vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 21h ngày 05/01/2017, Nguyễn Đăng C, sinh năm 1981 ở thôn P, xã Đ, huyện Q, tỉnh Bắc Ninh; Hoàng Văn Q, sinh năm 1980; Nguyễn Văn M, sinh năm 1984; Hoàng Đức T, sinh năm 1990; Nguyễn Quốc T1, sinh năm 1987; Nguyễn Văn D, sinh năm 1995; Mai Trọng Q, sinh năm 1958 đều ở thôn G, xã Đ, huyện Q tập trung tại nhà Nguyễn Quốc T, sinh năm 1983 cùng ở thôn G, xã Đ để đánh bạc với hình thức chơi “xóc đĩa” được thua bằng tiền. Các đối tượng rủ nhau lên tầng 2 nhà T để chơi. C là người cắt quân vị, lấy bát, đĩa, xóc cái và trực tiếp đánh bạc với các đối tượng. T không tham gia chơi mà làm nhiệm vụ cảnh giới, khi nào có người đến chơi thì mở cửa, các đối tượng thỏa thuận mỗi người đến chơi phải nộp cho T 100.000đ tiền phé, các đối tượng chơi được khoảng 30 phút thì bị Cơ quan cảnh sát điều tra công an tỉnh Bắc Ninh phối hợp với Công an xã Đ bắt quả tang.

Vật chứng thu giữ gồm: 01 đệm; 01 thảm; 04 quân vị; 01 bát sứ màu trắng, có hoa văn, bát bị vỡ làm ba mảnh (là loại bát ăn cơm); 01 đĩa sứ màu trắng có hoa văn ở miệng đĩa và 7.050.000đ

Thu trên người: Nguyễn Đăng C 2.800.000đ; Nguyễn Quốc T1: 700.000đ; Nguyễn Văn D 1.308.000đ; Mai Trọng Q: 4.700.000đ và Nguyễn Quốc T 290.000đ.

Quá trình điều tra các bị cáo đều khai nhận: C khai dùng số tiền 2.800.000đ để đánh bạc, khi công an bắt C vẫn giữ số tiền này trong người và bị thu giữ; T khai dùng số tiền 2.000.000đ để đánh bạc, khi bị bắt T đã thua hết số tiền này; Q khai dùng số tiền 1.600.000đ để đánh bạc, khi bị bắt số tiền này Q vẫn để dưới chiếu; T1 khai dùng số tiền 900.000đ để đánh bạc, khi bị bắt T1 còn 700.000đ trong người và bị thu giữ; D khai dùng số tiền 2.508.000đ để đánh bạc, khi bị bắt D cất trong người số tiền 1.308.000đ và bị thu giữ, số tiền còn lại D để dưới chiếu; M khai dùng số tiền 1.900.000đ để đánh bạc, khi bị bắt toàn bộ số tiền M vẫn để dưới chiếu; Q khai dùng số tiền 5.000.000đ để đánh bạc, khi bị bắt Q còn 4.700.000đ cất trong người và bị thu giữ; T khai T làm nhiệm vụ cảnh giới nhưng chưa thu khoản tiền nào của các đối tượng chơi bạc tại nhà bị cáo, số tiền 290.000đ bị thu giữ trong người là tiền sinh hoạt của gia đình.

Riêng đối với đối tượng Nguyễn Đăng C tham gia đánh bạc, tuy nhiên trong quá trình điều tra C cung cấp tài liệu bị mắc bệnh tâm thần, Cơ quan điều tra đã trưng cầu Viện pháp y tâm thần Trung Ương giám định tâm thần đối với C nhưng chưa có kết quả. Ngày 31/3/2017, Cơ quan cảnh sát điều tra đã quyết định tách vụ án đối với hành vi đánh bạc của C để khi nào có kết quả giám định xử lý sau.

Với nội dung trên, bản án số 103/2017/HSST ngày 16/5/2017 của Tòa án nhân dân huyện Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh đã xét xử và tuyên bố các bị cáo Nguyễn Quốc T, Mai Trọng Q, Nguyễn Quốc T1, Hoàng Văn Q, Hoàng Đức T, Nguyễn Văn M và Nguyễn Văn D phạm tội “Đánh bạc”.

Áp dụng khoản 1 Điều 248; điểm p khoản 1 Điều 46; Điều 33 Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Mai Trọng Q 10 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 06/01/2017.

Ngoài ra án sơ thẩm còn tuyên hình phạt đối với các bị cáo khác, tuyên hình phạt bổ sung, tuyên xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 28/5/2017, bị cáo Mai Trọng Q kháng cáo đề nghị Tòa án cấp phúc thẩm xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Tại phiên tòa phúc thẩm hôm nay, bị cáo Q giữ nguyên yêu cầu kháng cáo và khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như án sơ thẩm đã xử, đề nghị Tòa án cấp phúc thẩm xem xét cho bị cáo được hưởng mức án nhẹ nhất.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bắc Ninh thực hành quyền công tố tại phiên tòa, sau khi phân tích hành vi phạm tội của bị cáo Q, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đã đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng

cáo của bị cáo, giữ nguyên án sơ thẩm. Đối với bị cáo T, do Tòa án cấp sơ thẩm xác định sai về tiền án nên đã áp dụng điểm c khoản 2 Điều 248 để xử phạt bị cáo 30 tháng tù là không đúng quy định, vì vậy đề nghị HĐXX sửa bản án sơ thẩm, áp dụng khoản 1 Điều 248, điểm g khoản 1 Điều 48 BLHS đối với bị cáo để quyết định mức hình phạt.

Bị cáo Q không tham gia tranh luận với đại diện Viện kiểm sát, chỉ đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận và trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện các chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Mai Trọng Q có mặt hoàn toàn khai nhận về hành vi phạm tội của mình như án sơ thẩm đã quy kết. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 21h ngày 05/01/2017 tại tầng 2 nhà ở của Nguyễn Quốc T, T đã cho các đối tượng Nguyễn Đăng C, Hoàng Văn Q, Nguyễn Văn M, Hoàng Đức T, Nguyễn Quốc T1, Nguyễn Văn D, Mai Trọng Q chơi đánh bạc với hình thức xóc đĩa được thua bằng tiền thì bị công an bắt quả tang. Số tiền dùng vào việc đánh bạc của các bị cáo là 16.848.000 đồng. T không tham gia chơi mà làm nhiệm vụ cảnh giới khi nào có ai đến chơi thì mở cửa và mọi người vào chơi, mỗi người chơi phải nộp tiền phé cho T 100.000đồng. Do đó án sơ thẩm đã xét xử các bị cáo Hoàng Văn Q, Nguyễn Văn M, Hoàng Đức T, Nguyễn Quốc T, Nguyễn Văn D, Nguyễn Quốc T1, Mai Trọng Q về tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 248 Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Xét kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo Mai Trọng Q, Hội đồng xét xử thấy rằng: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến trật tự công cộng, nếp sống văn minh, gây mất trật tự trị an tại địa phương và là nguyên nhân của các tội phạm khác. Vì vậy cần xử lý nghiêm hành vi phạm tội của bị Q bằng luật hình để giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

Trong vụ án này bị cáo Q là người có số tiền dùng vào việc đánh bạc lớn nhất: 5.000.000đồng, bản thân bị cáo có nhân thân xấu. Án sơ thẩm đã đánh giá đúng tính chất, mức độ hành vi phạm tội và áp dụng hình phạt 10 tháng tù đối với Q là phù hợp, không nặng. Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo không đưa ra căn cứ nào mới để Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Do đó, cần bác kháng

cáo của bị cáo, giữ nguyên án quyết định của bản án sơ thẩm đối với hành vi phạm tội của bị cáo Q.

Xét toàn bộ nội dung vụ án, Hội đồng xét xử thấy rằng: Trong vụ án này còn có bị cáo Nguyễn Quốc T bị Tòa án nhân dân huyện Quế Võ xét xử theo điểm c khoản 2 Điều 248 Bộ luật hình sự theo tình tiết định khung “Tái phạm nguy hiểm” là không đúng quy định pháp luật. Tòa án sơ thẩm xác định bị cáo có 2 tiền án là đúng, nhưng ngày 11/6/2014 bị cáo có hành vi trộm cắp 2 con gà trị giá 480.000đ, như vậy bản án số 57/2013/HSST ngày 22/4/2013 của TAND huyện Quế Võ được xác định là tình tiết định tội của hành vi phạm tội ngày 11/6/2014, nên không được coi là tình tiết tăng nặng. Đến ngày 05/01/2017 bị cáo phạm tội mới, do vậy lần phạm tội này chỉ thuộc trường hợp “tái phạm” theo quy định tại điểm g khoản 1 Điều 48 BLHS chứ không thuộc trường hợp “tái phạm nguy hiểm” để áp dụng điểm c khoản 2 Điều 248 của BLHS như Tòa án cấp sơ thẩm đã áp dụng. HĐXX phúc thẩm sửa bản án sơ thẩm đối với phần áp dụng điều luật và hình phạt đối với bị cáo T, vấn đề này Tòa án cấp sơ thẩm cần rút kinh nghiệm.

Ngoài ra án sơ thẩm còn nhận định toàn bộ số tiền thu tại chiếu bạc và trên người các bị cáo là 16.848.000đ là tiền dùng vào việc đánh bạc là không chính xác vì trong đó có 290.000đ là tiền riêng của bị cáo T không liên quan đến việc đánh bạc. Tuy nhiên tại phiên tòa sơ thẩm bị cáo T không yêu cầu nhận lại số tiền này nên Tòa án sơ thẩm tuyên tịch thu sung quỹ là có căn cứ.

Do kháng cáo không được chấp nhận nên bị cáo Mai Trọng Q phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị tiếp tục có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

Căn cứ điểm a khoản 2 Điều 248 Bộ luật tố tụng hình sự đối với bị cáo Q.

Căn cứ Điều 241, điểm b khoản 2 Điều 248, khoản 2 Điều 249 BLTTHS đối với bị cáo T.

QUYẾT ĐỊNH

1. Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Mai Trọng Q; giữ nguyên quyết định của bản án sơ thẩm về phần hình phạt đối với bị cáo Q;

Sửa bản án sơ thẩm về phần hình phạt đối với bị cáo Nguyễn Quốc T.

Áp dụng khoản 1 Điều 248; điểm p khoản 1 Điều 46; Điều 33 Bộ luật hình sự, Điều 243 Bộ luật tố tụng hình sự: Xử phạt bị cáo Mai Trọng Q 10 (Mười) tháng tù về tội “Đánh bạc”. Thời hạn tù tính từ ngày 05/01/2017.

Quyết định tạm giam bị cáo Q 45 ngày kể từ ngày tuyên án phúc thẩm để đảm bảo thi hành án.

Áp dụng khoản 1 Điều 248; điểm p khoản 1 Điều 46; điểm g khoản 1 Điều 48; Điều 33 Bộ luật hình sự xử phạt Nguyễn Quốc T 15 tháng tù về tội “Đánh bạc” thời hạn tù tính từ ngày 05/01/2017.

2. Các quyết định khác của án sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị tiếp tục có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

3. Bị cáo Mai Trọng Q phải chịu 200.000đồng án phí hình sự phúc thẩm.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND Cấp cao;
- VKSND tỉnh Bắc Ninh.
- Phòng PV27; PC 81 CA tỉnh Bắc Ninh.
- Trại tạm giam CA tỉnh Bắc Ninh.
- TAND huyện Quế Võ;
- Lưu hs.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM

Thẩm phán- chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Nguyễn Ngọc Tuấn